

Số: 70/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 22 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

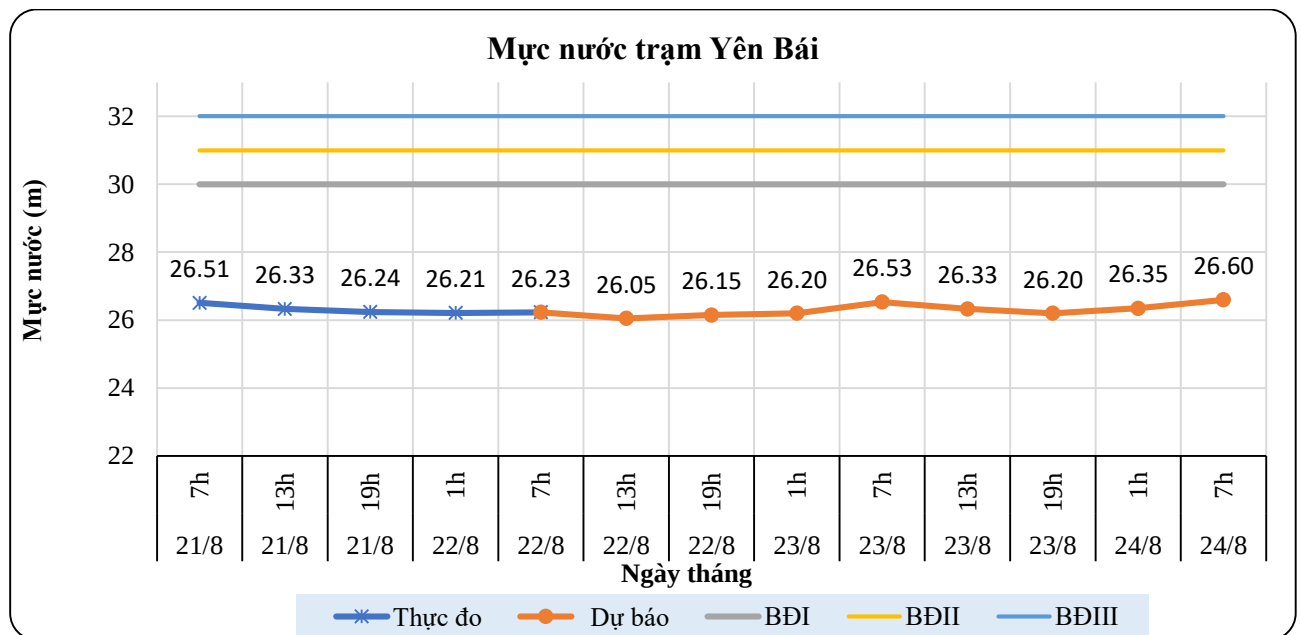
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

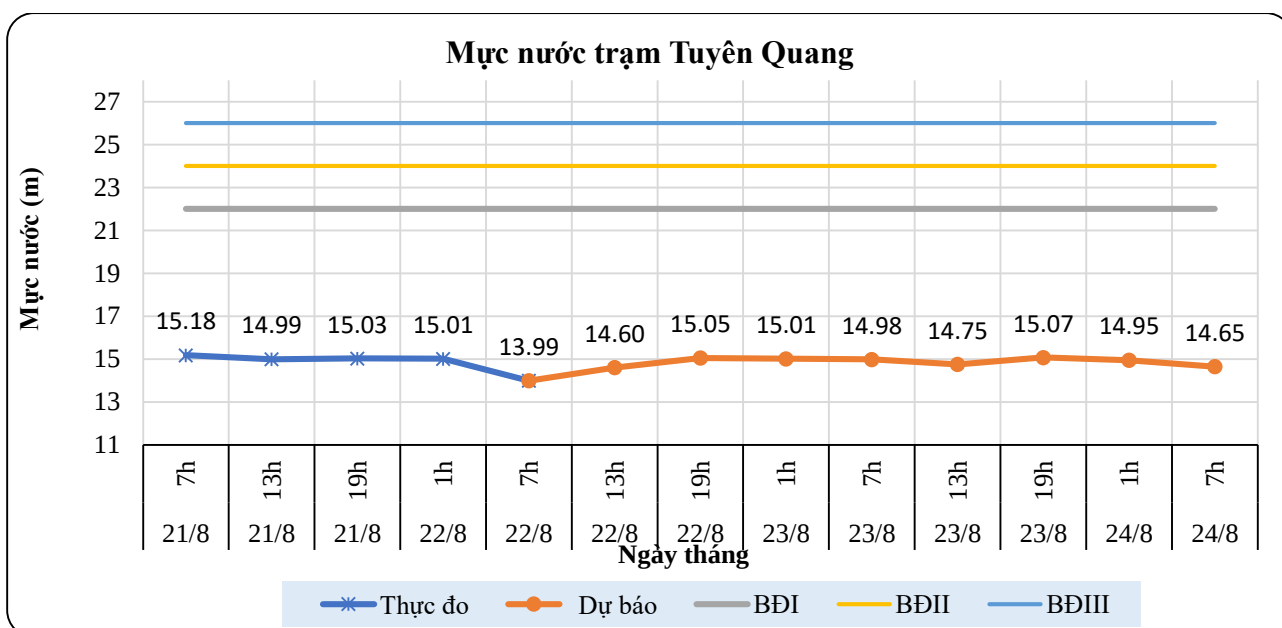
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

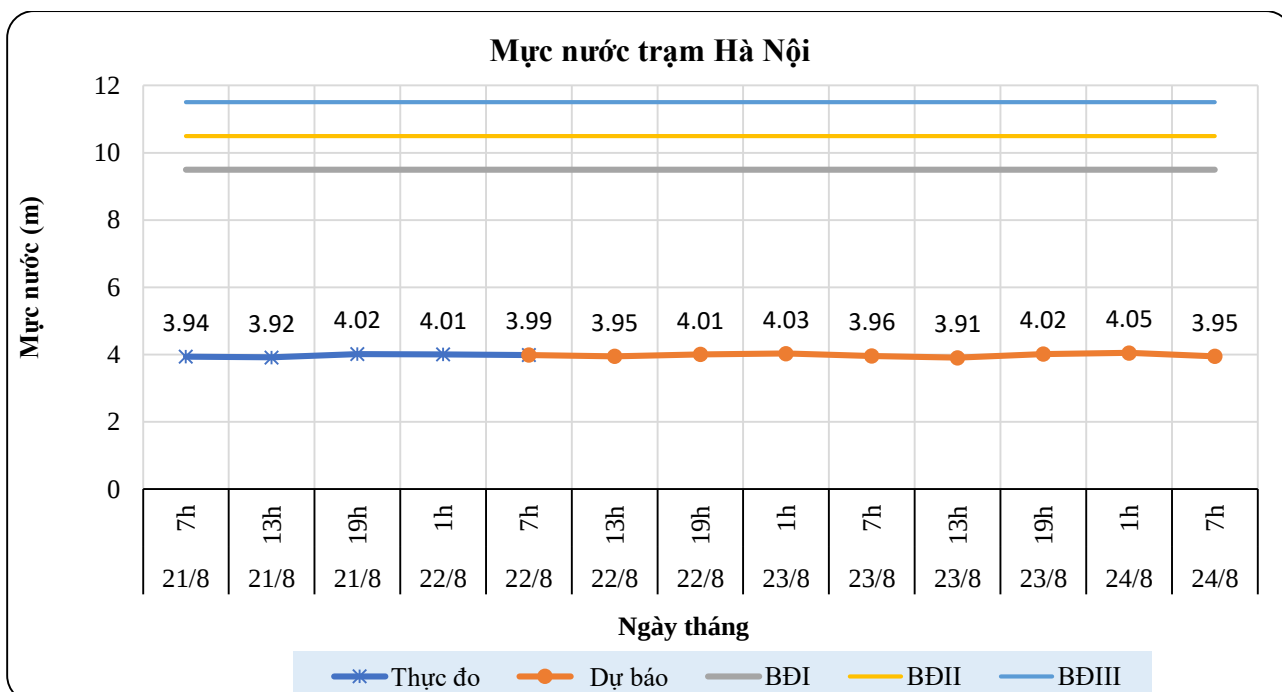
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

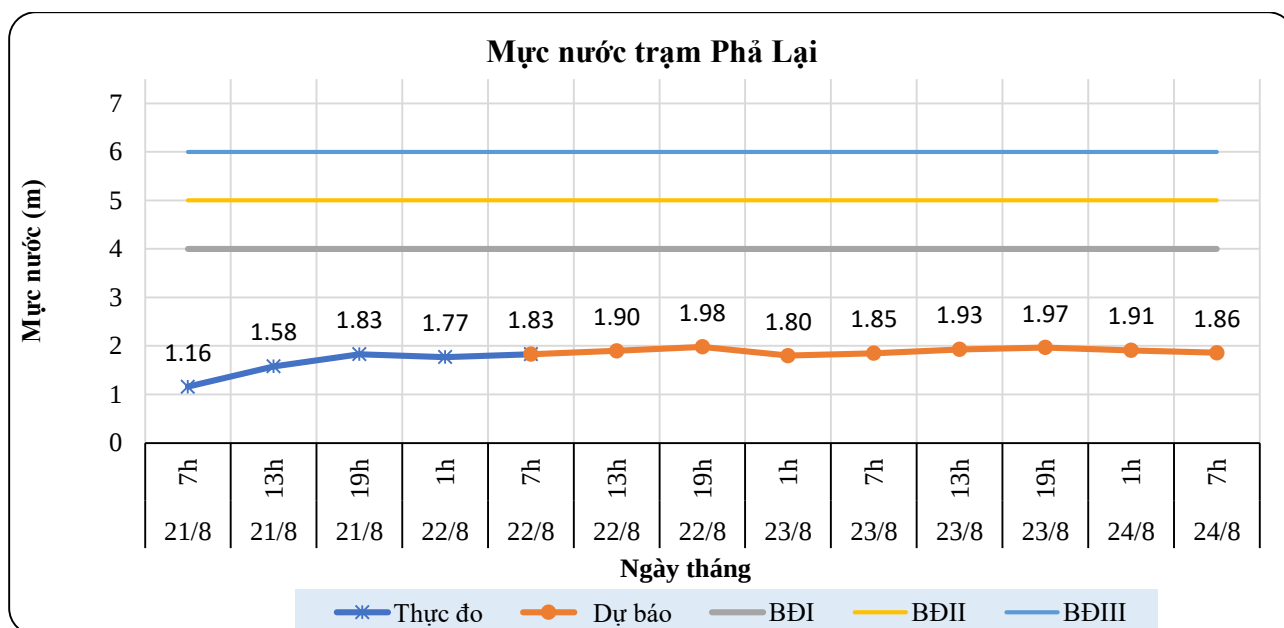
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

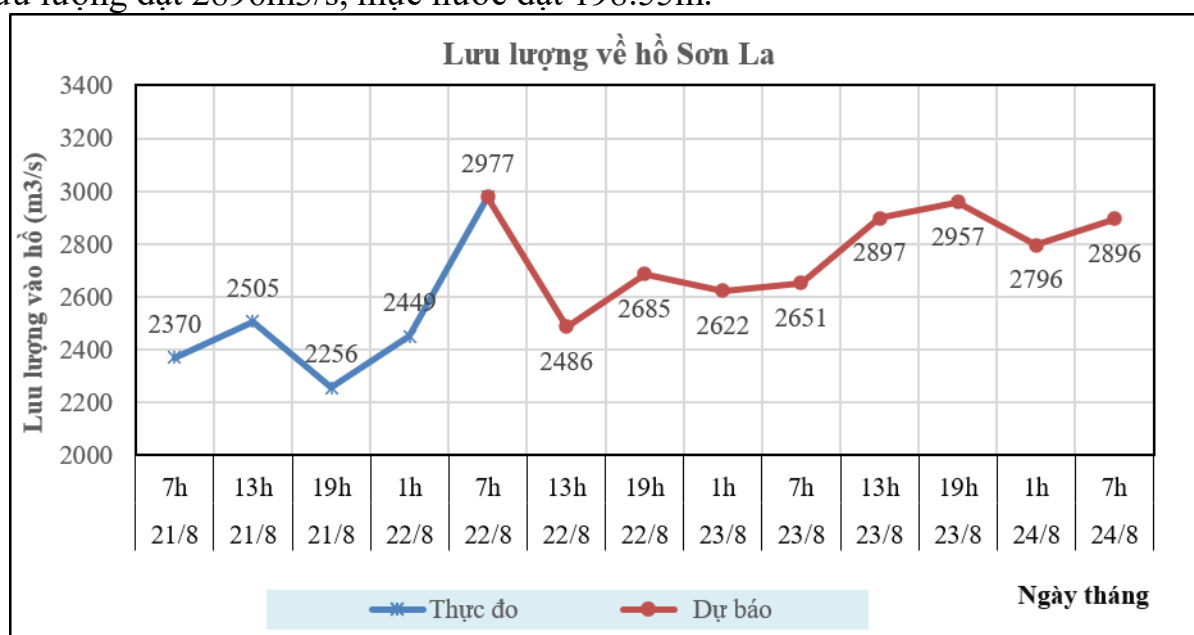
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

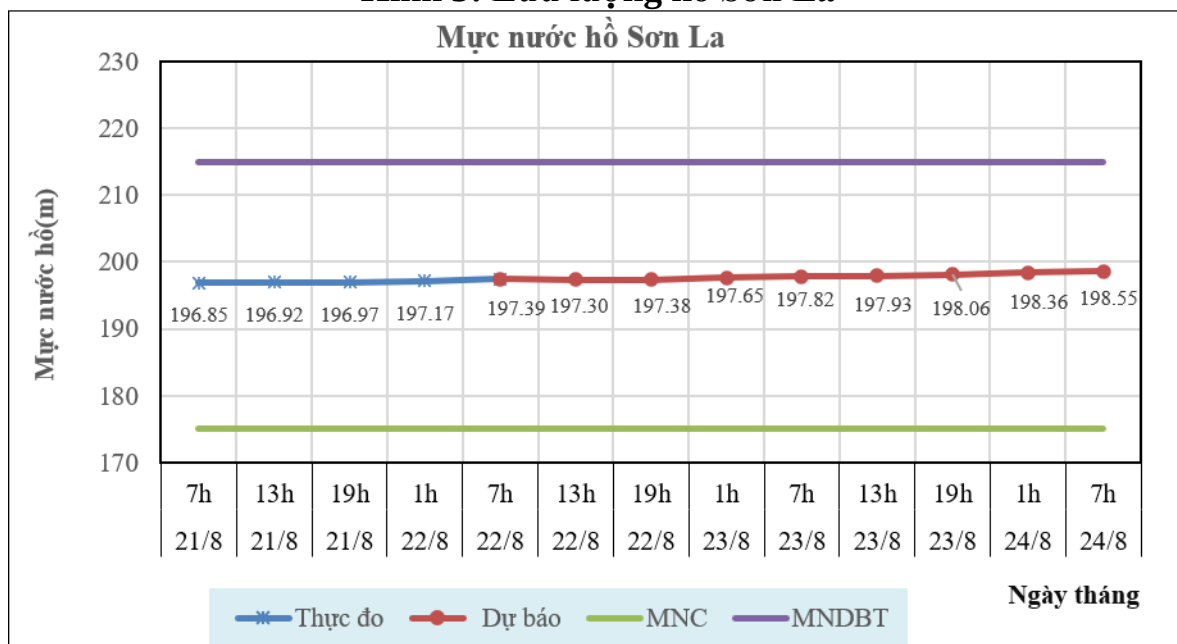
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 22/08/2026 đạt 2977m³/s, mực nước hồ đạt 197.39m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2651m³/s, mực nước hồ 197.82m, 48h tới lưu lượng đạt 2896m³/s, mực nước đạt 198.55m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

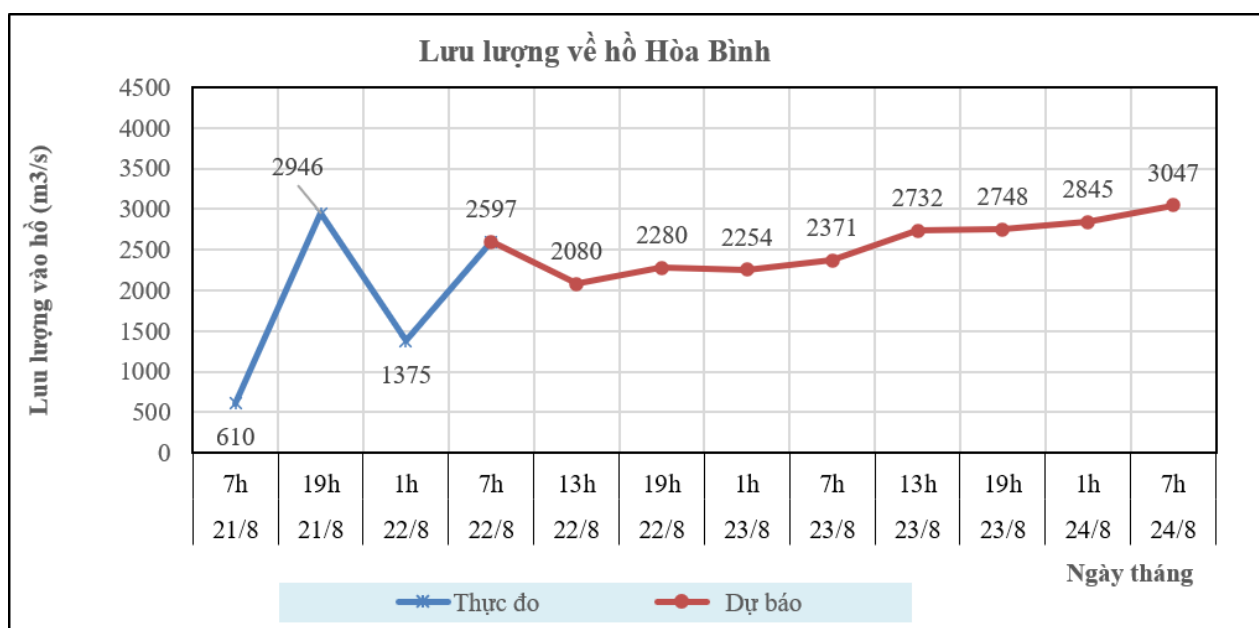
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

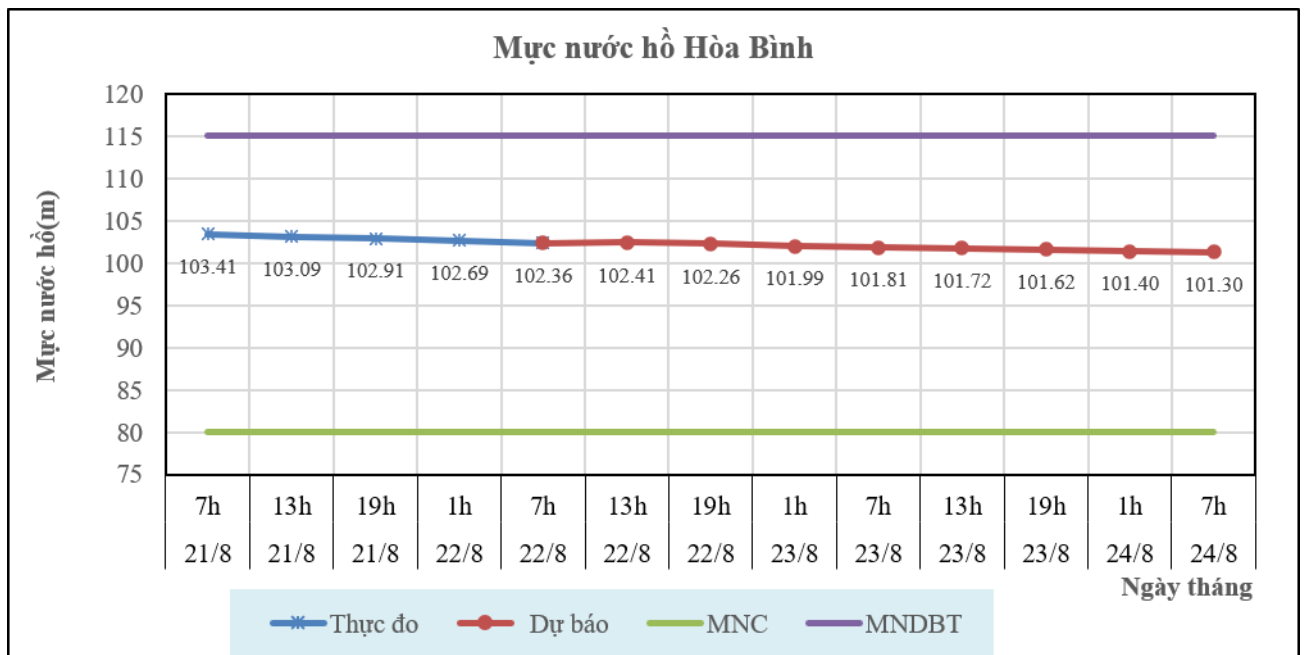
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 22/08/2026 đạt 2597m³/s, mực nước hồ đạt 102.36m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2371m³/s, mực nước hồ 101.81m, 48h tới lưu lượng đạt 3047m³/s, mực nước đạt 101.3m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

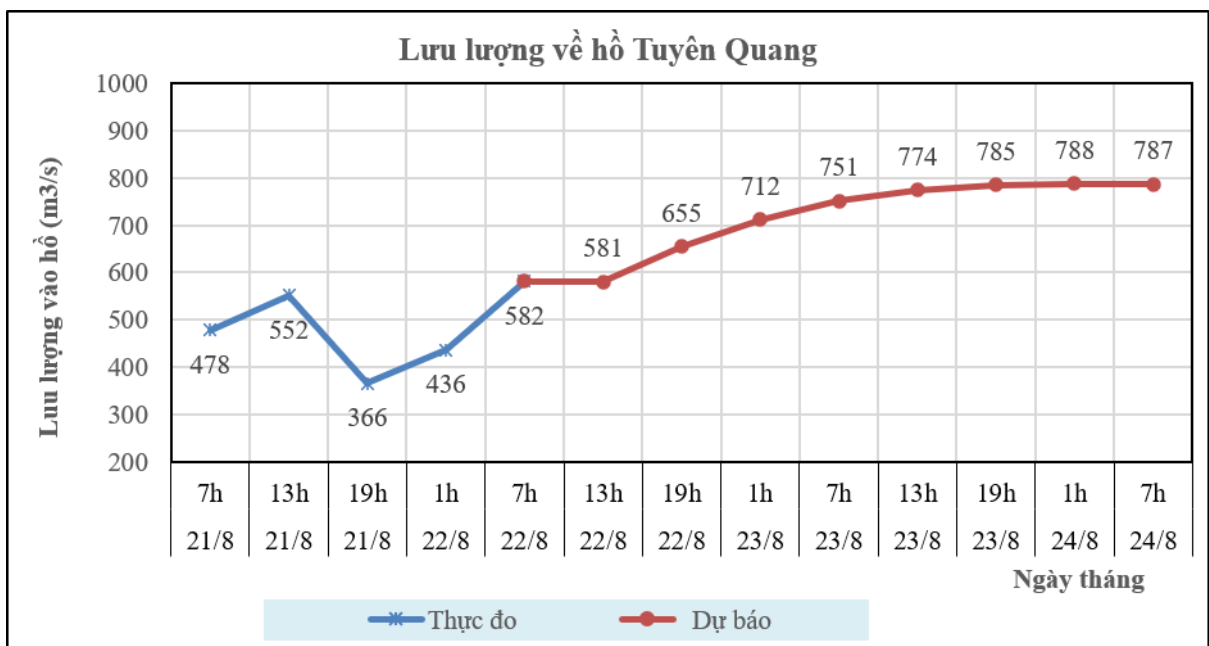
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

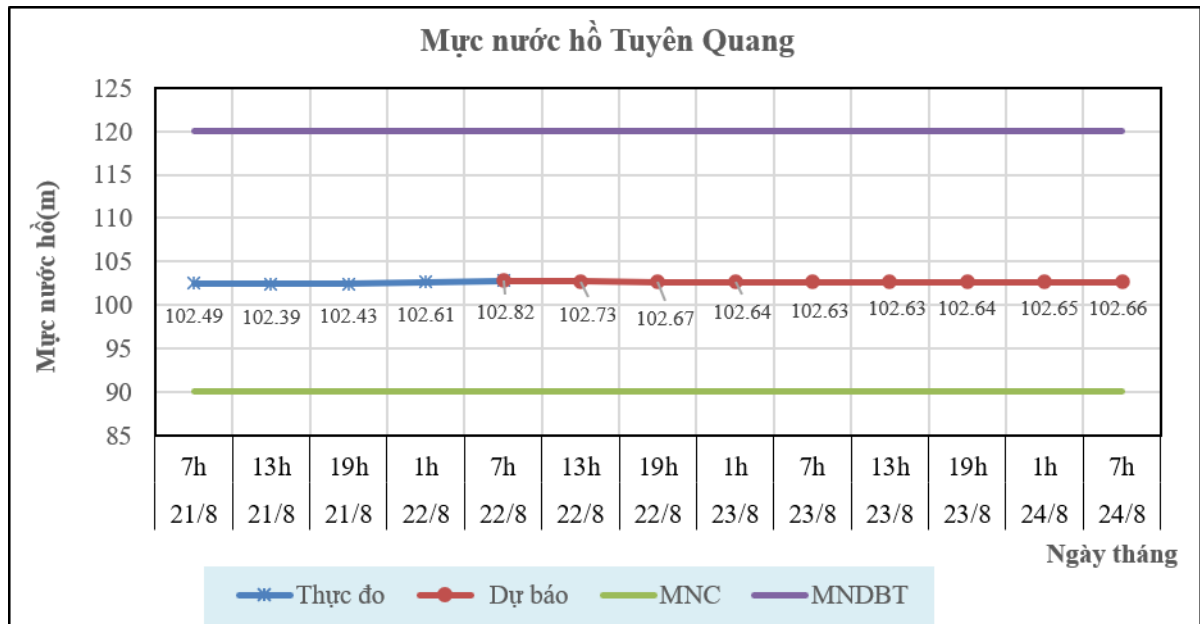
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 22/08/2026 đạt 582m³/s, mực nước hồ đạt 102.82m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 750m³/s, mực nước hồ 102.63m, 48h tới lưu lượng đạt 786m³/s, mực nước đạt 102.66m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

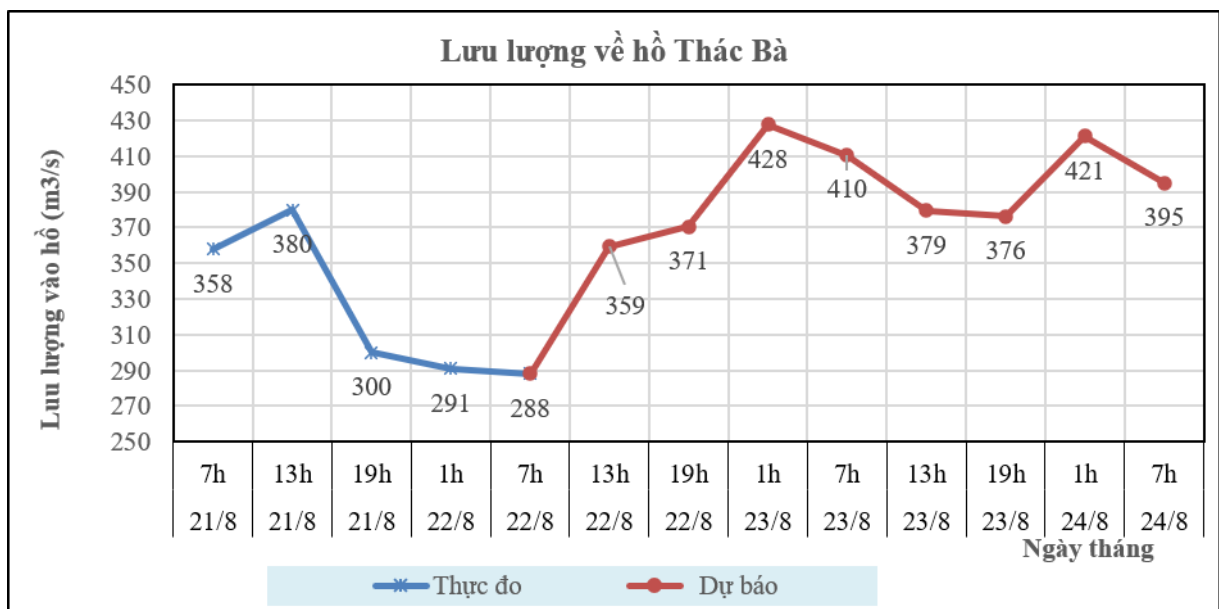
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

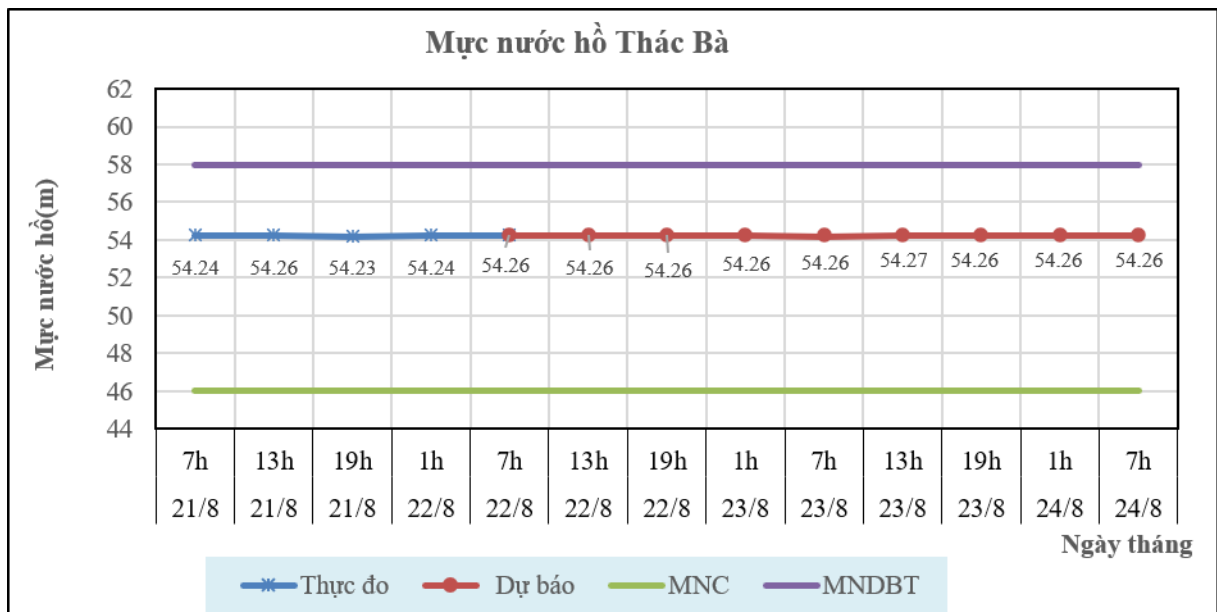
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 22/08/2026 đạt 288m³/s, mực nước hồ đạt 54.26m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 410m³/s, mực nước hồ 54.25m, 48h tới lưu lượng đạt 394m³/s, mực nước đạt 54.25m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

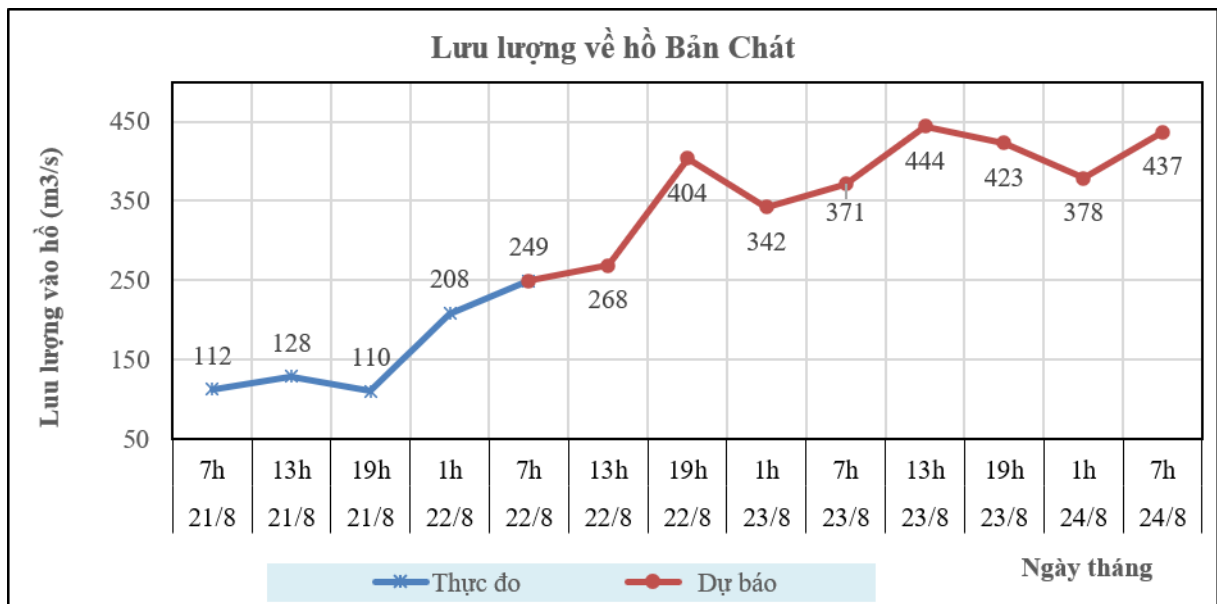
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

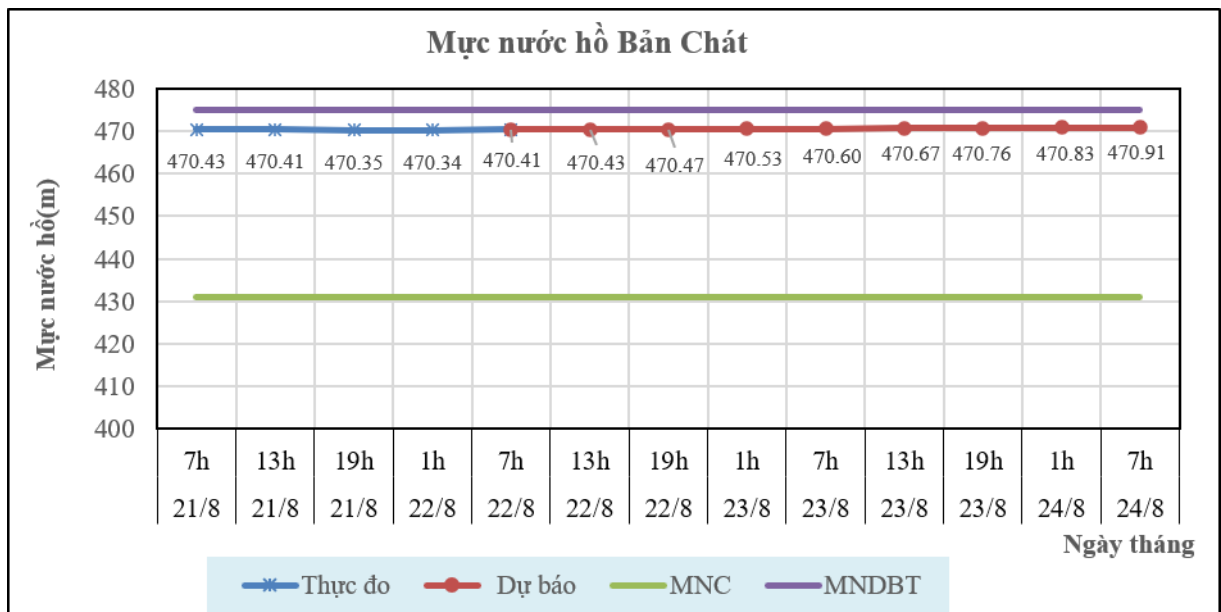
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 22/08/2026 đạt 249m³/s, mực nước hồ đạt 470.41m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 371m³/s, mực nước hồ 470.59m, 48h tới lưu lượng đạt 437m³/s, mực nước đạt 470.91m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Mức nước hồ (m)
1	22-8-2026	13h	0	0	2486	996	197.3	1	0	2080	4281	102.41	0	0	581	768	102.73	0	0	359	225.3	54.26	0	0	268	113	470.43
2		19h	0	0	2685	1145	197.38	1	0	2280	4439	102.26	0	0	655	767	102.67	0	0	371	452.8	54.26	0	0	404	245	470.47
3	23-8-2026	1h	0	0	2622	960	197.65	1	0	2254	4368	101.99	0	0	712	768	102.64	0	0	428	454.0	54.26	0	0	342	117	470.53
4		7h	0	0	2651	905	197.82	1	0	2371	4391	101.81	0	0	751	767	102.63	0	0	410	450.3	54.26	0	0	371	241	470.60
5		13h	0	0	2897	996	197.93	1	0	2732	4281	101.72	0	0	774	765	102.63	0	0	379	339.6	54.27	0	0	444	45	470.67
6	24-8-2026	19h	0	0	2957	1145	198.06	1	0	2748	4439	101.62	0	0	785	764	102.64	0	0	376	452.8	54.26	0	0	423	245	470.76
7		1h	0	0	2796	960	198.36	1	0	2845	4368	101.40	0	0	788	764	102.65	0	0	421	454.0	54.26	0	0	378	193	470.83
8		7h	0	0	2896	905	198.55	1	0	3047	4391	101.30	0	0	787	766	102.66	0	0	395	450.3	54.26	0	0	437	241	470.91